

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ KHÓA I
về lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG THỜI GIAN QUA

1. Tình hình

Sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (cũ) và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam ban hành nghị quyết về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng⁽¹⁾, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của cấp ủy, ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp đã có những chuyển biến tích cực. Sự phối hợp giữa cấp ủy, UBKT với các cơ quan có quy chế phối hợp ngày càng hiệu quả. Cấp ủy, UBKT các cấp đã lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đạt kết quả khá toàn diện; nhiều vụ việc phức tạp đã được xem xét, kết luận và xử lý nghiêm minh; việc công khai kết quả xử lý kỷ luật trên các phương tiện truyền thông đã góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên, được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Cấp ủy, UBKT các cấp kịp thời kiện toàn tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của UBKT theo hướng tinh gọn nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Tuy nhiên, công tác kiểm tra, giám sát chuyển biến chưa đều ở các cấp, nhất là cấp cơ sở. Hoạt động kiểm tra, giám sát ở một số cấp ủy, UBKT chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị đề ra. Công tác phòng ngừa chưa được quan tâm đúng mức; giám sát thường xuyên, nắm tình hình ở một số địa phương, đơn vị chưa kịp thời, còn bị động; một số tổ chức đảng giám sát chuyên đề số lượng nhiều nhưng chất lượng chưa cao, không phát hiện kịp thời các khuyết điểm, vi phạm dẫn đến chưa hiệu quả trong công tác cảnh báo, phòng ngừa vi phạm. Một số UBKT các cấp chưa chủ động kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra sai phạm, tiêu cực, còn trông chờ vào sự chỉ đạo của cấp ủy và UBKT cấp trên. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát chưa thật sự triệt để.

⁽¹⁾ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 06/7/2021 của Thành ủy Đà Nẵng (cũ) về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng. Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 17/12/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng giai đoạn 2021-2025.

2. Nguyên nhân của hạn chế

Một số cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy chưa thật sự sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; tính tự giác, tự phê bình và phê bình của một số tổ chức cơ sở đảng, đảng viên chưa cao, còn nể nang, né tránh, ngại va chạm; chất lượng công tác tham mưu của một số UBKT chưa đạt yêu cầu. Bản lĩnh, kinh nghiệm của một số cán bộ kiểm tra cấp cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ; chưa tích cực tự nghiên cứu, học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn; tính chiến đấu chưa cao, ngại va chạm trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ việc đánh giá tình hình và phân tích nguyên nhân những hạn chế, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau: (1) Cấp ủy và UBKT các cấp chủ động trong việc xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát phù hợp với tình hình thực tế và chỉ đạo của cấp trên; (2) Cấp ủy các cấp chú trọng đổi mới, tăng cường nội dung, bổ sung nhiều hình thức nhằm đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, quy định của cấp ủy các cấp về công tác kiểm tra, giám sát; (3) Tăng cường công tác giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện và tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm để điều chỉnh, uốn nắn, ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa; (4) Tuyên truyền, thực hiện công khai theo quy định những hành vi vi phạm và việc xử lý của tổ chức đảng, nhất là những trường hợp dư luận quan tâm; (5) Kiện toàn UBKT, cơ quan UBKT các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG THỜI GIAN TỚI

1. Quan điểm

Công tác kiểm tra, giám sát phải trực tiếp phục vụ nhiệm vụ chính trị nói chung và công tác xây dựng Đảng nói riêng của Đảng bộ thành phố, góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố trong sạch, vững mạnh. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức công tác kiểm tra, giám sát theo hướng toàn diện, thường xuyên, kịp thời, liên tục, đồng bộ và chặt chẽ; hướng đến mục tiêu “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”; chuyển trọng tâm sang chủ động phòng ngừa, cảnh báo vi phạm ngay từ đầu, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp ủy các cấp; chủ động nắm chắc tình hình, không để có “khoảng trống”, “vùng tối” mà công tác kiểm tra, giám sát không vươn tới được; gắn công tác kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực.

2. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy từ thành phố đến cơ sở, tiếp tục tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác kiểm tra, giám sát của toàn Đảng bộ thành phố; đảm bảo các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước được quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả; phòng ngừa, phát hiện sớm và khắc phục khuyết điểm, vi phạm; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng. Xây dựng hệ thống dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” để hướng tới thực hiện “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”. Bên cạnh việc xử lý nghiêm các vi phạm, cần bảo vệ người làm đúng, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1. Đối với cấp ủy các cấp

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc quán triệt, triển khai thực hiện tất cả các văn bản của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.
- 100% các cấp ủy đảng ban hành quy chế làm việc của UBKT, có phân công cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra; phân công cấp ủy viên thực hiện việc giám sát thường xuyên theo quy định của Đảng.
- 100% cấp ủy đảng xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm có trọng tâm, trọng điểm, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Hằng năm, Ban Thường vụ Thành ủy tiến hành kiểm tra, giám sát 20% tổ chức đảng trực thuộc; trong đó, kiểm tra ít nhất 05 tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp và 05 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; giám sát ít nhất 07 tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp và 07 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; ban thường vụ cấp ủy các cấp tiến hành kiểm tra, giám sát theo số lượng phù hợp thực tế; trong đó chú trọng kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy viên hoặc cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý.
- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định; xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh và đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và đoàn thể đối với các trường hợp vi phạm.

3.2. Đối với UBKT các cấp

- Chủ động giám sát thường xuyên việc thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước ngay từ khi mới ban hành.
- 100% UBKT các cấp xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; thực hiện toàn diện các nhiệm vụ theo quy định của Đảng; trong đó, chú trọng kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy viên hoặc cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý.

- Giải quyết hoặc tham mưu giải quyết kịp thời, đúng quy định các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của UBKT hoặc của cấp ủy cùng cấp.

3.3. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy

100% cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy các cấp ban hành và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát; chủ động phối hợp với UBKT cấp ủy cùng cấp trong việc tham mưu, giúp cấp ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực phụ trách.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của các cấp ủy đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố theo phương châm “trên trước, dưới sau” về các chủ trương, quy định của Trung ương, Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; đồng thời, cụ thể hóa các văn bản của cấp trên để triển khai thực hiện phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị. Cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy phải tiếp tục nhận thức sâu sắc và đầy đủ hơn nữa vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra giám sát và kỷ luật của Đảng, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT các cấp; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tạo điều kiện thuận lợi để UBKT các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tránh tình trạng “trên nóng, dưới lạnh” trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sai phạm trong lĩnh vực, địa bàn phụ trách mà không chủ động kiểm tra, giám sát.

2. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

- Triển khai và thực hiện tốt các chủ trương, quy định của Trung ương, Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản mới theo thẩm quyền liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Cấp ủy các cấp, người đứng đầu cấp ủy các cấp tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo, thực hiện đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ về công tác kiểm tra, giám sát, trong đó coi trọng nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát ngay từ chi bộ; đề cao việc tự kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra, giám sát.

- Đổi mới công tác nắm tình hình, công tác giám sát thường xuyên. Xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả, có khả năng cảnh báo, phòng ngừa ngay từ cơ sở, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng. Triển khai giám sát có hiệu quả việc thực hiện các chủ trương, quy định của Trung ương, Thành ủy trên các lĩnh vực; kịp thời cảnh báo, ngăn ngừa, thúc đẩy tổ chức đảng, đảng viên thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng nghiêm túc, thực chất, có hiệu quả ngay từ khi mới ban hành.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy, UBKT các cấp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương. Tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBKT cấp trên đối với cấp ủy và UBKT cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý.

- Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc được dư luận quan tâm, có nhiều vấn đề gây bức xúc; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, việc chấp hành quy chế làm việc, giữ gìn đoàn kết nội bộ, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản có liên quan của Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy. Kết quả kiểm tra, giám sát được sử dụng để làm căn cứ đánh giá, xếp loại hàng quý và cuối năm của tập thể, cá nhân.

- Xác định nội dung và số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát trong cả nhiệm kỳ và hằng năm để công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành toàn diện. Nâng cao chất lượng kết luận kiểm tra, giám sát; qua kiểm tra, giám sát có biện pháp tăng cường khả năng dự báo về những hành vi vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên và phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ xa, từ sớm gắn với theo dõi chặt chẽ, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát. coi trọng công tác kiểm tra, giám sát việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, công khai kết quả xử lý kỷ luật trên các phương tiện truyền thông, nhất là việc xử lý các trường hợp được cán bộ, đảng viên, dư luận quan tâm để góp phần giáo dục, răn đe, cảnh tỉnh, ngăn ngừa vi phạm; đồng thời, phát huy vai trò của truyền thông, báo chí và Nhân dân đối với công tác kiểm tra, giám sát. Tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng tổng kết thực tiễn công tác kiểm tra, giám sát; từ đó đưa ra những giải pháp hữu hiệu nhằm khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát trong thời gian tới; kịp thời phát hiện, khen thưởng điển hình tiêu biểu trong công tác kiểm tra, giám sát để phát huy nhân rộng.

3. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

- Cấp ủy đảng, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân. Tăng cường sự phối hợp giám sát của Đảng với giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội đồng nhân dân các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan có chức năng giám sát để phát huy sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát.

- Ban hành và tổ chức thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa UBKT các cấp với các cơ quan chức năng của Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về công tác kiểm tra, giám sát; phát hiện, xử lý và công khai kết quả xử lý tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm. Kết hợp chặt chẽ và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác kiểm tra với thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử của Nhà nước; xác định kết quả thanh tra, kiểm toán, điều tra là cơ sở, căn cứ quan trọng cho công tác kiểm tra.

4. Xây dựng UBKT các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Xây dựng tổ chức bộ máy UBKT, cơ quan UBKT các cấp vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; là nơi Đảng đặt niềm tin để bảo vệ kỷ cương, Nhân dân đặt kỳ vọng để bảo vệ công bằng; là cơ quan “gương mẫu của gương mẫu” trong các cơ quan đảng và hệ thống chính trị. Thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra toàn diện cả về lý luận chính trị, chuyên môn, năng lực thực tiễn, có bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp, có trình độ, năng lực ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới. Chủ động quy hoạch thành viên UBKT các cấp cho mỗi nhiệm kỳ đại hội đảng để đảm bảo tính kế thừa và phát triển.

- Thực hiện chủ trương chủ nhiệm UBKT đảng ủy xã, phường không là người địa phương. Triển khai thực hiện có kết quả công tác luân chuyển cán bộ ngành Kiểm tra Đảng theo quy định của Trung ương. Tăng cường vai trò trách nhiệm của cán bộ kiểm tra theo dõi địa bàn, lĩnh vực. Xây dựng và thực hiện bộ tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, năng lực công tác và tinh thần trách nhiệm, văn hóa ứng xử khi thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng.

5. Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trong hoạt động của ngành Kiểm tra Đảng thành phố

Xây dựng và vận hành nền tảng số thống nhất, liên thông từ Thành ủy đến cơ sở; đảm bảo mọi hoạt động quản lý, điều hành được thực hiện trên môi trường số. Xây dựng hệ thống dữ liệu để hướng đến thực hiện “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”. Tiếp nhận và triển khai sử dụng mô hình nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát dựa trên dữ liệu của UBKT Trung ương; triển khai thực hiện có hiệu quả các ứng dụng số của Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng và của ngành Kiểm tra Đảng. Quan tâm đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong tình hình mới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai Nghị quyết đến chi bộ; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với UBKT Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn việc tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết.
3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, có hiệu quả.
4. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy và các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để báo cáo),
- Vụ Địa bàn V, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.



**T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ**

Lê Ngọc Quang

